

## QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Đồng Tháp  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 09/2025/QĐ-UBND  
ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

### Chương I

## VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra Tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là UBND Tỉnh), giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của UBND Tỉnh; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra Tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND Tỉnh và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra Tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

#### 1. Trình UBND Tỉnh:

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Tỉnh;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao;

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho Thanh tra Tỉnh, UBND huyện, thành phố thuộc Tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện).

d) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND Tỉnh, Thanh tra Chính phủ và các Bộ, cơ quan ngang Bộ (khi có yêu cầu).

2. Trình Chủ tịch UBND Tỉnh dự thảo kế hoạch thanh tra của tỉnh; dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND Tỉnh khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản khác về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Về thanh tra:

a) Hướng dẫn Thanh tra sở; Thanh tra huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Thanh tra huyện) xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra để tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh, trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành; tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của Thanh tra Tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra huyện;

b) Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện; thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của các sở không thành lập cơ quan thanh tra; thanh tra lĩnh vực ngoại vụ trên địa bàn Tỉnh; thanh tra việc quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước do UBND Tỉnh là đại diện chủ sở hữu khi được Chủ tịch UBND Tỉnh giao;

c) Thanh tra lại vụ việc thanh tra hành chính đã có kết luận của Thanh tra sở, Thanh tra huyện nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch UBND Tỉnh giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra Tỉnh, quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch UBND Tỉnh; kiểm tra tính chính xác, hợp pháp đối với kết luận thanh tra của Thanh tra sở, Thanh tra huyện và quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, Chủ tịch UBND cấp huyện khi cần thiết;

đ) Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra đối với Thanh tra sở, Thanh tra huyện; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức thanh tra của Tỉnh.

6. Về tiếp công dân:

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh thực hiện việc tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân theo quy định;

b) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của UBND cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác tiếp công dân thuộc sở, ngành, UBND cấp huyện.

#### 7. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh thực hiện việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc UBND Tỉnh theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp để thực hiện hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch UBND Tỉnh;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tỉnh khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch UBND Tỉnh trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch UBND Tỉnh hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc sở và tương đương đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch UBND Tỉnh xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND Tỉnh khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### 8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Thanh tra vụ việc có dấu hiệu tham nhũng do người công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương thực hiện, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Thanh tra Chính phủ;

d) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương theo quy định;

đ) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

e) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra Tỉnh.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra Tỉnh theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của UBND Tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

11. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

12. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện công tác thông tin, tổng hợp, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của UBND Tỉnh và Thanh tra Chính phủ.

13. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Thanh tra Tỉnh; quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND Tỉnh.

14. Phối hợp với Giám đốc sở, Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Chánh Thanh tra theo quy định.

15. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND Tỉnh.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND Tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

## **Chương II** **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Lãnh đạo Thanh tra Tỉnh**

1. Thanh tra Tỉnh có Chánh Thanh tra và tối đa 03 Phó Chánh Thanh tra.
2. Chánh Thanh tra Tỉnh là người đứng đầu cơ quan Thanh tra Tỉnh, chịu trách nhiệm trước UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Tỉnh, của Chánh Thanh tra

Tỉnh và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của UBND Tỉnh.

Chánh Thanh tra Tỉnh do Chủ tịch UBND Tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Thanh tra Chính phủ.

3. Phó Chánh Thanh tra Tỉnh là người giúp Chánh Thanh tra Tỉnh thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra Tỉnh phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra Tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra Tỉnh vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra Tỉnh được Chánh Thanh tra Tỉnh ủy quyền thay Chánh Thanh tra Tỉnh điều hành các hoạt động của Thanh tra Tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra Tỉnh do Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra Tỉnh.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra Tỉnh**

1. Văn phòng.
2. Phòng Thanh tra Hành chính - Chuyên ngành (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 1);
3. Phòng Thanh tra tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 2);
4. Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Giám sát, thẩm định, xử lý sau thanh tra (gọi tắt là Phòng Nghiệp vụ 3);

#### **Điều 5. Biên chế công chức của Thanh tra Tỉnh**

Biên chế công chức của Thanh tra Tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và nằm trong tổng biên chế công chức của Tỉnh do cấp có thẩm quyền giao.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Chánh Thanh tra Tỉnh có trách nhiệm**

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện Quy định này.
2. Căn cứ Quy định này và quy định của pháp luật hiện hành ban hành quy chế làm việc của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

#### **Điều 7. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Chánh Thanh tra Tỉnh chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trao đổi, thống nhất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, cho chủ trương sửa đổi, bổ sung theo quy định./.